

Số: 03/2019/QĐDS - ST
Ngày: 28/02/2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần giải quyết việc dân sự sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà
- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên.
- *Đại diện VKSND thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên họp:* Bà Lê Phương Thùy – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/TLST-VDS ngày 25 tháng 01 năm 2019, theo quyết định mở phiên họp số: 02/2019/QĐ - VDS ngày 20/02/2019 giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Đồng Thị V, sinh năm 1939

ĐKKHKT: TDP Yên Ninh, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Người được bà V ủy quyền: Anh Phạm Quang B, sinh năm 1990

Địa chỉ: TDP Yên Ninh, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt anh B tại phiên họp)

2. Người liên quan:

2.1. Ông Phạm Quang P, sinh năm 1968,

ĐKKHKT: TDP Yên Ninh, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên

2.2. Bà Phạm Thị Thanh V1, sinh năm 1963

2.3. Bà Lê Thị Y, sinh năm 1970

2.4. Anh Phạm Quang B, sinh năm 1990

2.5 Anh Phạm Quang T, sinh năm 1993

Đầu ĐKHKTT: TDP Yên Ninh, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt bà Y, vắng mặt ông P, bà V1, anh T)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 17/01/2019, tại bản tự khai và tại phiên họp, anh Phạm Quang B là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giải quyết việc dân sự (bà Đồng Thị V) trình bày: Bà Đồng Thị V có 03 người con gồm: Phạm Thị Thanh V1, sinh năm 1963; Phạm Quang N, sinh năm 1967 (đã chết); Phạm Quang P, sinh năm 1968. Ông Phạm Quang P là 02 trong số 03 người con của bà V bị bệnh tâm thần phải điều trị nhiều năm. Ông P không có vợ, con, không có nghề nghiệp. Ông P có tiền sử sản, nhi khoa bình thường, học hết lớp 12/12 lực học trung bình, lớn lên làm công nhân tại Nhà máy Z131. Bệnh khởi phát từ năm 1991 với biểu hiện mất ngủ kéo dài, nói linh tinh, luôn đòi làm giám đốc nhà máy ông từng công tác, luôn đòi tiền, đất của người khác và thường xuyên bỏ nhà đi lang thang. Khoảng 10 năm nay sống thu mình, ít giao tiếp với người xung quanh, không có khả năng lao động, bê tha, lười nhác. Gia đình đã đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện tâm thần Thường Tín và được chuẩn đoán tâm thần phân liệt, được cấp sổ khám chữa bệnh, sau đó ông P được gia đình chuyển về điều trị tại cộng đồng lĩnh thuốc hàng tháng tại Trạm y tế phường Ba Hàng, huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên) từ ngày 31/3/2006 đến nay. Ngày 26/12/2018 gia đình đã đưa ông P đến Viện pháp y tâm thần trung ương khám giám định sức khỏe tâm thần có kết luận tại thời điểm giám định ông P bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng và là người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do vậy, bà Đồng Thị V yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phạm Quang P là người mất năng lực hành vi dân sự để giải quyết việc gia đình.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Y, anh B, anh Th trình bày tại bản tự khai: Đầu là vợ và con của ông Phạm Quang N (đã chết năm 2015) là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông N có biên bản họp gia đình thống nhất cử bà Đồng Thị V có toàn quyền đứng ra làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông P là người mất năng lực hành vi dân sự. Mọi thủ tục bà Y, anh B, anh T đều không có ý kiến. Đề nghị Tòa án vào cứ vào quy định của pháp luật giải quyết việc dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

1. *Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 27, 35, 39 BLTTDS về thẩm quyền thụ lý; Điều 68 về xác định tư cách tham gia tố tụng; Điều 363 BLTTDS về thủ tục nhận, xử lý đơn yêu cầu; Điều 365 BLTTDS về việc thụ lý, giao nhận thông báo thụ lý việc dân sự cho đương sự và Viện kiểm sát; Điều 366, 388 về các thủ tục chuẩn bị xét đơn yêu cầu. Thư ký phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc giải quyết việc dân sự theo thủ tục sơ thẩm.

- Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật TTDS.

2. *Về nội dung:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, quá trình giải quyết cũng như diễn biến tại phiên họp ngày hôm nay, đã xác định được: Bà Đồng Thị V và ông Phạm Quang L có 03 người con là Phạm Thị Thanh V1 (sinh năm 1963), Phạm Quang N (sinh năm 1967, đã mất năm 2015) và Phạm Quang P (sinh năm 1968); đều cư trú tại tổ dân phố Yên Ninh, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Xác minh tại gia đình và địa phương: Ông Phạm Quang P là con trai thứ 3 của bà V, có tiền sử sản nhi khoa bình thường, học hết lớp 12/12, lớn lên làm công nhân tại nhà máy Z131, từ năm 1991 có biểu hiện bất thường. Ông P hiện không có vợ con, mắc bệnh tâm thần, hay đi lang thang, nói năng linh tinh, luôn đòi tiền, đất của người khác; đang ở với cháu ruột là Phạm Quang B, sinh năm 1990, là con trai của ông Phạm Quang N.

Ông Phương hiện đang được điều trị theo Sổ khám bệnh tại Bệnh viện tâm thần thuộc Sở y tế tỉnh Thái Nguyên, với chẩn đoán là “Tâm thần phân liệt”; được hưởng chế độ trợ cấp xã hội theo quy định. Tại Biên bản giám định khả năng lao động của Tổ giám định y khoa thuộc Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên) số 160 ngày 17/01/2011 xác định kết quả khám hiện tại của ông Phương: Sa sút trí tuệ do tâm thần phân liệt tàn tật không còn khả năng lao động.

Quá trình giải quyết vụ việc, bà Vần có tiến hành thủ tục giám định sức khỏe tâm thần đối với ông Phương tại Viện pháp y tâm thần Trung ương – Bộ y tế. Tại bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 162/2018/GĐSKTT ngày 26/12/2018 kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Phạm Quang P bị bệnh **Tâm thần phân liệt thể di chứng**, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10*

*năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng **mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi**”.*

Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 22 BLDS; các Điều 369, 370, 376, 377, 378 BLTTDS: Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Đồng Thị Vấn về việc yêu cầu tuyên bố ông Phạm Quang P bị mất năng lực hành vi dân sự. Ông Phạm Quang P bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự.

- *Về lệ phí giải quyết việc dân sự:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bà Đồng Thị Vấn được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên .

[2]. *Về thủ tục tố tụng:* Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, Tòa án đã Thông báo thụ lý đơn yêu cầu, đồng thời tiến hành thu thập chứng cứ, xét thấy đủ điều kiện Tòa án đã ra quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phạm Quang T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Do đó căn cứ khoản 3 Điều 367 BLTTDS, tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự theo quy định.

[3] *Về yêu cầu của đương sự:*

Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Đồng Thị V thì thấy: Ông Phạm Quang P là 02 trong số 03 người con của bà V bị bệnh tâm thần phải điều trị nhiều năm. Ông P không có vợ, con, không có nghề nghiệp. Tiền sử bệnh phát từ năm 1990 với biểu hiện mất ngủ kéo dài, nói linh tinh, luôn đòi làm giám đốc, luôn đòi tiền, đất của người khác và thường xuyên bỏ nhà đi lang thang. Khoảng 10 năm nay sống thu mình, ít giao tiếp với người xung quanh, không có khả năng lao động, bê tha, lười nhác. Gia đình đã đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện tâm thần Thường Tín và được chuẩn đoán tâm thần phân liệt, được cấp sổ khám chữa bệnh, sau đó ông P được gia đình chuyển về điều trị tại cộng đồng lĩnh thuốc hàng tháng tại Trạm y tế phường Ba Hàng, huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên) từ ngày 31/3/2006 đến nay. Ngày 26/12/2018 gia đình đã đưa ông

P đến Viện pháp y tâm thần trung ương khám giám định sức khỏe tâm thần. Tại bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 162/2018/GĐSKTT ngày 26/12/2018 kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Phạm Quang Phương bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*. Như vậy, phần trình bày của đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu là hoàn toàn phù hợp với Kết luận giám định trên và phù hợp với tình trạng hiện tại của ông Phạm Quang P. Do đó, yêu cầu tuyên bố ông Phạm Quang P mất năng lực hành vi dân sự của bà Đồng Thị V là có căn cứ theo quy định tại điều 22 Bộ luật dân sự nên được Tòa án chấp nhận.

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về mất năng lực hành vi dân sự: *“1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”*.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bà V là người đã trên 80 tuổi, có đơn xin được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Do đó miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Đồng Thị V.

[4]. Quyền kháng cáo và kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; VKS nhân dân cùng cấp và cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Căn cứ: Các Điều 19, 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 367, 369, Điều 370, 371, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Đồng Thị V về việc tuyên bố một người

mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Ông Phạm Quang P (sinh năm 1968; địa chỉ: TDP Yên Ninh, phường ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Đồng Thị V.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị Quyết định:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày Quyết định đó được thông báo niêm yết tại trụ sở UBND nơi họ cư trú. VKSND thị xã Phổ Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, VKS nhân dân cấp trên trực tiếp là 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND phường Ba Hàng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà